

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA PHÒNG NÔNG - LÂM - THỦY SẢN

*(Kèm theo Quyết định số: 86 /2006/UBND ngày 02 tháng 8 năm 2006
của UBND huyện Nghĩa Hành)*

I. Chức năng

1. Phòng Nông - Lâm - Thủy sản huyện Nghĩa Hành là cơ quan chuyên môn giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về lĩnh vực nông, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, định canh, định cư, kinh tế mới và HTXNN trên địa bàn huyện.

2. Phòng chịu sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của UBND huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thủy sản tỉnh Quảng Ngãi.

3. Cơ cấu tổ chức Phòng Nông - Lâm - Thủy sản huyện gồm có : 01 Trưởng phòng, 01 Phó trưởng phòng và 03 cán bộ chuyên môn giúp việc.

4. Phòng có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng tại kho bạc Nhà nước huyện Nghĩa Hành.

II. Nhiệm vụ

1. Trình UBND huyện ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản, định canh định cư và kinh tế mới, sản xuất kinh doanh ở các HTXNN trên địa bàn huyện.

2. Trình UBND huyện chiến lược quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm, các chương trình dự án triển khai trên địa bàn huyện, tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện khi được UBND huyện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thủy sản phê duyệt về các lĩnh vực:

- Sản xuất nông, lâm nghiệp, trồng trọt, chăn nuôi, bảo vệ thực vật, thú y, định canh, định cư và kinh tế mới, chế biến nông, lâm và nuôi trồng thủy sản.

- Quản lý việc xây dựng khai thác công trình thuỷ lợi, bảo vệ nguồn nước ao, hồ, đập, khai thác thuỷ lợi và theo dõi, đề xuất xử lý tình hình sạt lở ven sông trên địa bàn huyện.

- Định hướng sản xuất kinh doanh dịch vụ các HTXNN trên địa bàn huyện.

- Quản lý công chức, tổ chức hoạt động, tài chính, quản lý tài sản của Phòng theo quy định của pháp luật.

III. Quyền hạn

- Tổ chức chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện các chính sách về nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản, sản xuất kinh doanh dịch vụ các HTXNN.

- Là đầu mối phối hợp các trạm, các ngành, các cấp của tỉnh và địa phương hướng dẫn thực hiện các nội dung liên quan đến nông nghiệp lâm nghiệp và thuỷ sản trên địa bàn huyện.

- Quản lý công tác giống về thực vật và động vật.

- Quản lý Nhà nước về công tác nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thuộc lĩnh vực nông, lâm, thuỷ sản.

- Quản lý Nhà nước về đầu tư xây dựng thuộc chuyên ngành sản xuất nông, lâm nghiệp, thuỷ sản theo quy định của pháp luật.

- Quản lý Nhà nước về chất lượng nông, lâm, thuỷ sản, hàng hoá cây trồng vật nuôi, quản lý công tác an toàn các công trình ao, hồ, đập, an toàn lương thực, công tác thú y, bảo vệ thực vật, an toàn sử dụng hoá chất sản xuất và bảo quản nông sản, thực phẩm thuộc phạm vi trách nhiệm được giao theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành giải quyết trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Tổ chức và kiểm tra chỉ đạo thực hiện công tác thú y, bảo vệ và kiểm dịch thực vật nội địa, bảo vệ khai thác công trình thuỷ lợi ao, hồ, đập và các sông trên địa bàn huyện.

IV. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Phòng: Phòng Nông - Lâm - Thuỷ sản làm việc theo chế độ thủ trưởng, 01 Trưởng phòng và có 01 đến 02 Phó Trưởng phòng giúp việc cho Trưởng phòng.

- Trưởng phòng là người đứng đầu cơ quan, chịu trách nhiệm trước UBND huyện về toàn bộ các hoạt động của Phòng trước Giám đốc Sở NN và PTNT và Giám đốc Sở Thuỷ sản các hoạt động chuyên môn được giao, chịu trách nhiệm báo cáo công tác về các hoạt động chuyên môn cho UBND và HĐND huyện, Sở NN và

PTNT, Sở Thủy sản theo quy định trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan theo quy định tại Nghị định số 71/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 1998 của Chính phủ về việc ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong cơ quan và các quy định có liên quan.

+ Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng được quy định tại Nghị định số 172/ 2004/NĐ-CP ngày 29/9/2004 của Chính phủ.

+ Trực tiếp phụ trách công tác cán bộ, công chức Nhà nước của Phòng, làm chủ tài khoản của ngành theo phân cấp.

- Phó Trưởng phòng là người giúp việc cho Trưởng phòng do Trưởng phòng phân công phụ trách và trực tiếp thực hiện một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công hoặc uỷ quyền.

2. Cơ cấu tổ chức chuyên môn

- Phòng có 3 cán bộ chuyên môn kiêm nhiệm, đảm nhiệm các chức năng do Trưởng phòng phân công nhiệm vụ cho từng công chức theo yêu cầu công việc phù hợp với chức năng chuyên môn như:

+ Nông lâm nghiệp, quản lý HTXNN.

+ Chăn nuôi thú y, tổng hợp văn phòng, thủ quỹ.

+ Định canh, định cư, kinh tế mới, Chương trình 134, các dự án quản lý khác, thủy lợi, thẩm định thiết kế kỹ thuật thi công và dự toán các công trình có liên quan đến ngành, nuôi trồng thủy sản theo thẩm quyền.

V. MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA PHÒNG

Mối quan hệ với các ngành chuyên môn và cơ quan đơn vị có liên quan:

- Quan hệ của công chức thuộc Phòng khi giải quyết những công việc được giao, nếu công việc có liên quan đến công chức khác thì phải bàn bạc, thống nhất để giải quyết công việc nhanh chóng và đúng theo quy định của Nhà nước.

- Đối với ngành chuyên môn cấp trên:

Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo chuyên môn của ngành cấp trên, kịp thời báo cáo kết quả và đề xuất các giải pháp cho ngành có hướng chỉ đạo thực hiện tốt các bước tiếp theo.

- Đối với các Trạm chuyên môn:

Phòng là đầu mối quan hệ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, tác động tích cực cho sản xuất nông, lâm, thủy sản trên địa bàn huyện nhằm đảm bảo việc quản lý nhà nước về chuyên môn có hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

- Đối với cơ quan đơn vị có liên quan:

Mối quan hệ giữa Phòng Nông - Lâm - Thủy sản với các phòng chuyên môn trực thuộc UBND huyện, UBND các xã là mối quan hệ phối hợp, khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được UBND huyện giao cụ thể thì chủ động chủ trì phối hợp giải quyết và tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, Phòng tổng hợp đề xuất UBND huyện (qua Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội) quyết định điều chỉnh bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Huỳnh Thị Thuý Nga

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 87/2006/QĐ-UBND

Nghĩa Hành, ngày 04 tháng 8 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân huyện
thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 18/2006/QĐ-UBND ngày 10/4/2006 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hành thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Chánh Thanh tra huyện, Trưởng Công an huyện, Trưởng phòng Tư pháp, Thủ trưởng các ban, phòng, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Huỳnh Thị Thúy Nga**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA UBND HUYỆN
THỰC HIỆN LUẬT PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 87 /2006/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 8 năm 2006 của UBND huyện Nghĩa Hành)*

A- MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU CỦA KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu

- Phát hiện, ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng tham nhũng đang diễn ra trong các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội hiện nay;
- Nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, các cán bộ, công chức, viên chức và của mỗi công dân về công tác phòng, chống tham nhũng;
- Đưa công tác phòng, chống tham nhũng thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các ngành, các cấp và của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đưa vào đời sống thực tiễn Luật Phòng, chống tham nhũng và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng ban hành kèm theo Quyết định số 30/2006/QĐ-TTg ngày 06 tháng 02 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 18/2006/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; gắn việc triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng với việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở;
- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, biện pháp phòng, chống tham nhũng được quy định trong Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành đối với các ngành, địa phương;

- Thực hiện ngay một số biện pháp cụ thể, tạo sự chuyển biến tích cực và thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng.

B- NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. Ban hành các văn bản để triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng

1. Phòng Nội vụ - Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Công an huyện và Thanh tra huyện chuẩn bị nhân sự, nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế hoạt động... tham mưu ngay cho Ủy ban nhân dân huyện kiện toàn (trên cơ sở Ban chỉ đạo thực hiện Pháp lệnh Chống tham nhũng) hoặc thành lập mới Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng của huyện để kịp thời đi vào hoạt động theo quy định của tỉnh.

2. Các Phòng, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành, quy định cụ thể việc công khai, minh bạch trong các lĩnh vực hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; chủ động phối hợp xây dựng quy chế về quan hệ công tác, sự hoạt động phối hợp đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong nội bộ và với nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội, quan hệ giữa công chức với doanh nghiệp và người dân, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm, phù hợp với đặc thù công việc của từng nhóm cán bộ, công chức, viên chức và lĩnh vực hoạt động công vụ, nhằm bảo đảm sự liêm chính và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức.

3. Căn cứ quy định về thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các cơ quan, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, đơn vị sự nghiệp có sử dụng ngân sách Nhà nước có trách nhiệm xây dựng, ban hành và công khai chế độ, định mức, tiêu chuẩn áp dụng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

II. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh các thể chế, chính sách

1. Từ nay đến trước ngày 15/8/2006, các Phòng, Ban, ngành huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn khẩn trương rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực cơ quan, đơn vị mình quản lý; loại bỏ hoặc kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện loại bỏ ngay những nội dung, quy định không phù hợp với chính sách, pháp luật của Nhà

nước, chông chéo, quan liêu, tạo điều kiện nhũng nhieu, gây khó khăn, tổ chức và cá nhân.

Các Phòng, Ban, ngành, địa phương phải hệ thống hóa những quy định về thủ tục, giấy tờ cần thiết và thời hạn giải quyết đối với từng loại công việc, công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết nơi công sở để làm căn cứ cho nhân dân thực hiện và giám sát việc thực hiện.

Các cơ quan, đơn vị không được tùy tiện đề ra các thủ tục hành chính ngoài những quy định đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố.

2. Trong năm 2006, Thủ trưởng các Phòng, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị rà soát lại toàn bộ quy trình làm việc, quy trình công tác của cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách nhằm sửa đổi, bổ sung điều chỉnh để phù hợp với quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

3. Trưởng Phòng, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn phải xây dựng kế hoạch cụ thể và đích thân tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính của huyện. Trước hết, tập trung vào các lĩnh vực: cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà; thẩm định các bước trong dự án đầu tư; cấp phép xây dựng, cấp vốn ngân sách nhà nước; đền bù giải tỏa; đăng ký kinh doanh; thuế; đăng ký hộ tịch, hộ khẩu; chứng thực; hoàn thiện cơ chế "một cửa"; triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BNV ngày 17/01/2006 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ. Phòng Nội vụ - Lao động, Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc thực hiện và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện việc thực hiện.

III. Tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng

Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với Thanh tra huyện, Phòng Văn hóa Thông tin-TDĐT, Đài Truyền thanh huyện xây dựng kế hoạch, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên của Mặt trận tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp về các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

1. Trong quý III năm 2006, Ủy ban nhân dân huyện sẽ tổ chức triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp Phòng, Ban, ngành, xã, thị trấn, sau đó tiếp tục quán triệt, triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong huyện.

2. Đến ngày 30/8/2006 hoàn tất việc tổ chức phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng đến các tầng lớp nhân dân.

IV. Phát huy vai trò làm chủ của quần chúng nhân dân; phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong việc thực thi Luật Phòng, chống tham nhũng

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp trong quá trình xây dựng và ban hành các văn bản thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng.

2. Các cơ quan, tổ chức liên quan đến giải quyết công việc tổ chức và cá nhân có trách nhiệm xem xét, giải quyết kịp thời và trả lời khi nhận được yêu cầu, đề nghị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có trách nhiệm làm rõ, trả lời cơ quan báo chí khi có nội dung đăng, phát tin về tham nhũng liên quan đến trách nhiệm quản lý của mình; có trách nhiệm trả lời các yêu cầu, đề nghị của các cơ quan báo chí về nội dung liên quan đến tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, tổ chức do mình quản lý, phụ trách.

4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phải xây dựng quy định cụ thể về việc phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng; có cơ chế bảo vệ, khen thưởng đối với người có công; tập trung thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở và Quy chế giám sát cộng đồng.

Đối với những dự án đầu tư xây dựng tại các địa phương phải quy định cụ thể thời gian và hình thức công khai để nhân dân giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện.

V. Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, điều tra xử lý các vụ việc tiêu cực, tham nhũng

1. Về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra

a) Thanh tra huyện cùng các Phòng, Ban, ngành, xã, thị trấn tổ chức triển khai Chương trình thanh tra hàng năm đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê

duyet, kết quả thực hiện phải đạt được tất cả các mục tiêu Ủy ban nhân dân huyện giao. Trong đó cần chú ý các yêu cầu sau:

- Giao Chánh Thanh tra huyện chủ trì phối hợp với Công an huyện, Phòng Hạ tầng Kinh tế, Phòng Tài chính-Kế hoạch, rà soát lại tất cả các công trình, dự án trên phạm vi toàn huyện có sử dụng vốn Nhà nước để tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định thành lập Đoàn thanh tra liên ngành; trong đó tập trung vào các công trình thuộc lĩnh vực giao thông, thủy lợi, trường học.

- Các Phòng, Ban, ngành, xã, thị trấn tổ chức thực hiện nghiêm túc các kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm tra, công khai kết luận thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý.

- Phải kết hợp yếu tố xây và chống trong công tác thanh tra; hạn chế việc thanh tra dàn trải kéo dài, làm ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị được thanh tra; kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ cố ý làm sai lệch nội dung trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

b) Thanh tra huyện, các Phòng Nội vụ - Lao động, Thương binh và Xã hội, Tài nguyên-Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Hạ tầng Kinh tế, Tư pháp và Công an huyện tổ chức thanh tra việc thực thi công vụ ở một số lĩnh vực: quản lý nhà, đất; xây dựng; đăng ký hộ tịch, hộ khẩu và một số vụ việc cụ thể được nhân dân, công luận phản ánh.

2. Về giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng

a) Các Phòng, Ban, ngành ở huyện và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn có trách nhiệm:

- Rà soát, lên danh mục các vụ việc tố cáo hành vi tham nhũng; lên kế hoạch xác minh, kết luận và xử lý đúng quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo.

- Chậm nhất đến ngày 30/8/2006, các Phòng, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phải hoàn thành việc rà soát, lên kế hoạch xác minh các vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền.

- Phấn đấu đến ngày 31/12/2006, các vụ tố cáo thuộc thẩm quyền đều được xác minh, kết luận và xử lý; không còn vụ tố cáo hành vi tham nhũng quá thời hạn mà chưa xem xét, giải quyết.

- Công khai kết luận, xử lý các hành vi tham nhũng theo đúng quy định của pháp luật.

- Xử lý nghiêm khắc những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực dù bất kỳ ai, đương chức, nghỉ hưu hay đã chuyển công tác khác.

b) Thanh tra huyện chủ trì, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Tài nguyên - Môi trường, các ngành có liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện Luật Khiếu nại, tố cáo ở địa phương có nhiều đơn thư vượt cấp, việc thực hiện các quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đã xử lý, giải quyết theo các kết luận, kiến nghị của Thanh tra huyện; kiểm tra việc giải quyết các đơn tố cáo hành vi tham nhũng.

c) Công an huyện có trách nhiệm:

- Củng cố hệ thống tổ chức, có lực lượng chuyên trách để phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm tham nhũng có hiệu quả.

- Chủ động làm tốt công tác phòng ngừa, nâng cao biện pháp nghiệp vụ nhằm điều tra phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh theo pháp luật các vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

- Thông qua công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, chỉ đạo tìm ra nguyên nhân, điều kiện, những sơ hở trong quản lý kinh tế dễ bị lợi dụng tham nhũng, từ đó nhanh chóng kiến nghị sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách; phát động phong trào quần chúng trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị để phát hiện sớm tội phạm tham nhũng tại cơ sở.

C- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào Chương trình công tác hàng năm của Ủy ban nhân dân huyện, các Nghị quyết và Chương trình hành động của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện, ngay trong tháng 7 năm 2006, Trưởng các Phòng, Ban, ngành ở huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động của ngành, địa phương mình. Kế hoạch phải cụ thể thời hạn và phân công người chịu trách nhiệm từng khâu công việc, hàng quý báo cáo tình hình thực hiện lên Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có công phát hiện và tích cực cộng tác với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền để ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng sẽ được xem xét khen thưởng theo qui định của pháp luật thi đua khen thưởng.

Các Phòng, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này lên Ủy ban nhân dân huyện, đồng gửi Thanh tra huyện trước ngày